



CÁC BIỆN PHÁP XÂY DỰNG CƠ SỞ BAN ĐẦU CHO SỰ PHÁT TRIỂN THỊ HIỂU THẨM MĨ CỦA TRẺ MẪU GIÁO LỚN (5-6 TUỔI) QUA HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH Ở TRƯỜNG MẦM NON

NGUYỄN THỊ YẾN PHƯƠNG
Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội

Giao dục thẩm mỹ (GDTM) là một bộ phận của quá trình giáo dục toàn diện con người theo hướng nhân văn, góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển nhân cách cho thế hệ trẻ. GDTM nhằm giúp cho con người có khả năng nhận biết, cảm thụ và thưởng thức cái đẹp trong nghệ thuật, tự nhiên và đời sống xã hội, từ đó khơi gợi lòng ham mê, hứng thú tham gia vào quá trình sáng tạo cái đẹp ở mức độ thể hiện văn hoá chung của con người.

Sự cảm thụ cái đẹp có liên hệ mật thiết đến năng lực đánh giá cái đẹp một cách đúng đắn. Đối với trẻ mầm non, giáo dục thị hiếu thẩm mỹ là bồi dưỡng cho trẻ năng lực đánh giá cái đẹp, biết phân biệt cái đẹp với cái không đẹp (thô kệch và xấu xí) và biểu hiện thái độ của mình với các sự vật hiện tượng đó.

Hoạt động tạo hình (HĐTH) có một vai trò rất quan trọng, nó là phương tiện cơ bản của GDTM. Thông qua HĐTH, thị hiếu của trẻ dần dần được bộc lộ và phát triển.

Chúng tôi xây dựng 3 biện pháp nhằm hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển thị hiếu thẩm mỹ của trẻ mẫu giáo lớn (5-6 tuổi) qua HĐTH.

Biện pháp 1: Cho trẻ tham gia các hoạt động góc

Qua việc tham gia hoạt động tại các góc, trẻ sẽ bộc lộ hứng thú, sở trường, năng lực của mình trong các lĩnh vực nghệ thuật nói riêng, cũng như các lĩnh vực hoạt động khác nói chung (thích làm bác sĩ, cô giáo, thích nấu ăn, thích hát múa, thích vẽ, nặn...). Biện pháp này giúp giáo viên nắm được nhu cầu, năng khiếu, mức độ phát triển của từng trẻ qua mọi thời điểm một cách có hiệu quả. Đó là cơ sở quan trọng để giáo viên lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phù hợp

để phát triển tiềm năng của mỗi trẻ ở mức độ cao nhất. Thông qua quá trình tham gia hoạt động tại các góc, trẻ dần dần bộc lộ thị hiếu thẩm mỹ của mình, giáo viên thu được thông tin chính xác về sự phát triển thị hiếu thẩm mỹ của trẻ và sẽ có biện pháp tác động phù hợp.

Khi thực hiện biện pháp này, cần đảm bảo các yêu cầu sau: Sắp xếp vị trí các góc cho phù hợp với nội dung hoạt động của từng góc; trang thiết bị, nguyên vật liệu ở mỗi góc phải thể hiện đặc trưng của góc và luôn ở trạng thái mở để gây hứng thú, kích thích tính tích cực sáng tạo của trẻ; thường xuyên có sự thay đổi cách trang trí, sắp xếp các mô hình ở mỗi góc một cách thẩm mỹ để trẻ không bị nhàm chán, và kích thích tính tò mò ham hiểu biết ở trẻ; bố trí thời gian cho trẻ thường xuyên tham gia các hoạt động góc.

Để thực hiện biện pháp này giáo viên cần phải: Bố trí không gian mỗi góc trong không gian chung của lớp học cho phù hợp giữa nội dung, tính chất, đặc điểm của từng góc với điều kiện môi trường xung quanh; chuẩn bị trang thiết bị, nguyên vật liệu cho mỗi góc; trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày, giáo viên dành thời gian nhất định cho trẻ tham gia các hoạt động góc; giáo viên cho trẻ tự lựa chọn góc chơi tùy theo nhu cầu, hứng thú, năng lực và cùng trẻ trang trí, sắp xếp đồ dùng ở các góc chơi cho hợp lý (thể hiện tính thẩm mỹ và phản ánh đúng nội dung của hoạt động góc). Trong quá trình thiết kế các góc hoạt động, giáo viên tạo điều kiện cho trẻ nêu lên ý kiến riêng của mình về cách sắp xếp, trang trí, thiết kế các sản phẩm trưng bày tại mỗi góc... Tự ý kiến riêng của mỗi trẻ, giáo viên giúp trẻ thống nhất các ý kiến chung và hướng dẫn trẻ thực hiện ý tưởng xây dựng mỗi góc; quan sát mọi hoạt động của trẻ ở mỗi góc, có sự gợi ý, hướng dẫn khi cần thiết để phát huy khả năng độc lập, sáng

tạo của trẻ; có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời với mỗi thành tích của trẻ; thường xuyên ghi chép, theo dõi tần suất mọi hoạt động của trẻ ở mỗi góc để xác định thị hiếu, sở trường riêng của trẻ, từ đó có biện pháp giáo dục phù hợp; hình thành cho trẻ thói quen sắp xếp đồ dùng, nguyên vật liệu sau mỗi giờ hoạt động tại các góc cho gọn gàng, đẹp mắt.

Thực hiện biện pháp này, cần có các điều kiện sau: Diện tích phòng học, không gian của nhà trường đủ rộng để có thể thiết kế được các góc hoạt động một cách phong phú; có đủ nguyên, vật liệu, đồ dùng dạy học cho mỗi góc; mỗi góc hoạt động phải thể hiện nét đặc trưng riêng của góc; hàng ngày trẻ phải có thời gian tham gia các hoạt động góc; giáo viên phải có kinh nghiệm trong việc tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động góc. Trẻ phải có nhu cầu, hứng thú, kinh nghiệm tham gia các hoạt động tại các góc.

Biện pháp 2: Cho trẻ tham gia các hoạt động nghệ thuật, các ngày lễ hội, các cuộc thi

Qua việc thường xuyên tham gia các hoạt động nghệ thuật, các ngày lễ hội, các cuộc thi trẻ sẽ có nhiều cơ hội thể nghiệm vốn kinh nghiệm của bản thân, năng khiếu, năng lực sáng tạo nghệ thuật, hứng thú, sở trường về nhiều lĩnh vực hoạt động được bộc lộ ngày càng rõ nét, và đó là cơ sở ban đầu cho sự phát triển thị hiếu thẩm mỹ của trẻ. Thông qua các sinh hoạt tập thể phong phú, trẻ được phát triển về khả năng giao tiếp, khả năng hoà nhập, tự tin biểu diễn trước đám đông. Tính tự lập của trẻ được hình thành và phát triển trong tập thể. Qua việc trẻ bộc lộ sở trường, hứng thú, năng khiếu của mình, giáo viên có cơ hội phát hiện tài năng và có biện pháp, phương hướng phát triển năng khiếu của mỗi trẻ khi bắt đầu bộc lộ. Đặc biệt, đối với những trẻ nhút nhát đây là biện pháp rất có hiệu quả tạo cho trẻ sự tự tin vào bản thân, giúp trẻ hoà nhập và giao lưu một cách tích cực.

Khi thực hiện biện pháp này, cần đảm bảo các yêu cầu sau: Giáo viên phải thiết kế chương trình cụ thể, chi tiết khi cho trẻ tham gia các hoạt động: xây dựng nội dung, cách thức tổ chức điều kiện cơ sở vật chất của các hoạt động này cho phù hợp với sự phát triển của trẻ, với các nội dung giáo dục trong nhà trường, với các ngày lễ hội, sự kiện lịch sử, văn

hoá, chính trị của đất nước... Thường xuyên tạo điều kiện cho trẻ tham gia các hoạt động nghệ thuật trong nội dung giáo dục hàng ngày: múa hát, kể chuyện, đọc thơ, tạo hình... Phân công trẻ tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng của mình; các cuộc thi, các ngày lễ hội được tổ chức phải thực sự thu hút, có ý nghĩa giáo dục toàn diện với trẻ; khen thưởng động viên các thành tích của trẻ.

Trước hết giáo viên phải đưa các loại hình hoạt động nghệ thuật vào các nội dung giáo dục hàng ngày và cho trẻ thường xuyên tham gia các hoạt động nghệ thuật đó. Theo các chủ điểm trong tháng, dựa vào ngày kỉ niệm các sự kiện lịch sử, văn hoá... nhà trường cùng giáo viên kết hợp với gia đình và các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường xây dựng mô hình triển khai kế hoạch tổ chức các cuộc thi, ngày lễ hội theo các quy mô khác nhau (lớp, trường, quận, huyện...); chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất cho các hoạt động; huy động tất cả trẻ cùng tham gia các hoạt động, phân công các hoạt động cho phù hợp với khả năng của từng trẻ và hướng dẫn trẻ cách thực hiện; tổ chức cho trẻ tham gia hoạt động các ngày lễ hội, các cuộc thi; có hình thức khen thưởng, động viên thành tích của mỗi trẻ; tổng kết, rút kinh nghiệm cho các hoạt động.

Để thực hiện được biện pháp này cần có các điều kiện sau: Nhà trường phải có kế hoạch tổ chức các hoạt động trong năm học; gia đình trẻ, địa phương nơi trường đóng phải tạo điều kiện thuận lợi cùng phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động; giáo viên có kiến thức, kĩ năng tổ chức các hoạt động; trẻ được kích thích, có hứng thú say mê tham gia các hoạt động; có điều kiện cơ sở vật chất cần thiết cho việc tổ chức các hoạt động.

Biện pháp 3: Kết hợp với gia đình trẻ và các lực lượng xã hội khác cùng thực hiện các hoạt động giáo dục

Ngoài thời gian học tập ở trường, trẻ về nhà cần phải ôn lại các tri thức đã học ở trường và rèn luyện các kĩ năng, kĩ xảo tương ứng. Tất cả những hành vi của trẻ ở nhà như: lựa chọn trang phục phù hợp; xếp dọn đồ dùng của cá nhân, của gia đình; trang trí nhà cửa (trang trí góc học tập); chăm sóc cây cảnh, dọn nhà... cũng như việc trẻ tham gia các câu lạc bộ văn hoá, các phong trào do các cấp hội tổ chức... đều chứa đựng những biểu hiện ban đầu của sự



phát triển thị hiếu thẩm mỹ. Ví thế, nhà trường cần chủ động đưa ra các biện pháp tích cực, kết hợp với gia đình và các lực lượng xã hội tại địa phương cùng thực hiện các hoạt động giáo dục, nhằm đảm bảo cho quá trình hình thành nhân cách toàn diện của trẻ được diễn ra thường xuyên, liên tục và thống nhất.

Để biện pháp này được thực hiện có hiệu quả cần đảm bảo các yêu cầu sau: Nhà trường phải thường xuyên duy trì mối quan hệ chặt chẽ với gia đình trẻ và các tổ chức xã hội tại địa phương nơi trường đóng; cung cấp cho gia đình trẻ những kiến thức cần thiết trong việc giáo dục con em mình và thống nhất các biện pháp phối hợp hoạt động; phối hợp với các tổ chức đoàn thể tại địa phương cùng tham gia các hoạt động xã hội; sự phối hợp hoạt động giữa gia đình, nhà trường và xã hội phải đảm bảo mục đích giáo dục trẻ phát triển toàn diện.

Khi thực hiện biện pháp này, trước hết nhà trường cần phải chủ động liên hệ với các tổ chức xã hội tại địa phương nơi trường đóng để tìm hiểu mục đích, tính chất, nội dung, phương thức hoạt động... của các tổ chức xã hội đó, nhằm tìm ra các mối liên hệ cần thiết với nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động giữa gia đình, nhà trường và các tổ chức xã hội; yêu cầu gia đình kết hợp với nhà trường cùng giáo dục trẻ về các hành vi văn hoá trong sinh hoạt hàng ngày; giữ vệ sinh cá nhân; xếp dọn đồ dùng cá nhân hàng ngày; trang trí, sắp xếp đồ dùng trong gia đình, thực hiện HĐTH ở nhà, chăm sóc môi trường xung quanh, luyện tập thể

dục, hát, múa, kể chuyện... Cung cấp cho cha mẹ trẻ những kiến thức cần thiết trong việc giáo dục con em mình; thường xuyên cho trẻ tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ; thường xuyên trao đổi với gia đình trẻ để nắm được quá trình trẻ thực hiện các nội dung đó như thế nào, kết quả đã tốt chưa và tìm ra các phương pháp giáo dục thích hợp nhất với mỗi trẻ; nắm được thời gian, nội dung hình thức tổ chức các hoạt động của các tổ chức xã hội để phối hợp cùng thực hiện; đề nghị các tổ chức xã hội ủng hộ trường trong các hoạt động giáo dục.

Để thực hiện biện pháp này có hiệu quả cần có các điều kiện sau: Nhà trường cần chủ động trong việc phối hợp với các lực lượng giáo dục; các tổ chức xã hội tại địa phương luôn ủng hộ nhà trường trong các hoạt động giáo dục; cha mẹ trẻ có ý thức trong việc kết hợp cùng nhà trường giáo dục trẻ; giáo viên có kinh nghiệm trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục; có điều kiện kinh phí cho việc thực hiện biện pháp này

Áp dụng các biện pháp trên đối với trẻ mẫu giáo lớn (5-6 tuổi) ở trường mầm non Hòa Mi (Quận Cầu Giấy- Hà Nội), chúng tôi thu được kết quả:

Bốn bài tạo hình chúng tôi lựa chọn để đánh giá trình độ phát triển thị hiếu thẩm mỹ của trẻ là:

- Bài vẽ *Trường tiểu học*;
- Bài nặn *Các loại quả*;
- Bài cắt dán *Ô tô chở khách (đồ chơi tặng bạn)*;
- Bài chấp ghép *Làm mũ thỏ*.

Sau đó chúng tôi chấm điểm sản phẩm tạo hình của trẻ theo các tiêu chí đã đưa ra. Kết quả thể hiện ở bảng 1&2.

Bảng 1: Kết quả phân loại trình độ phát triển thị hiếu TM của lớp đối chứng (B6)

Loại	Yếu		Trung bình		Khá		Tốt	
	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
Bài tạo hình Vẽ <i>Trường tiểu học</i>	3	7,50	8	20,00	22	55,00	7	17,50
Nặn <i>Các loại quả</i>	2	5,00	10	25,00	22	55,00	6	12,50
Cắt dán <i>Ô tô chở khách</i>	9	22,50	9	22,50	13	32,50	9	22,50
Chấp ghép <i>Làm mũ thỏ</i>	0	0	7	17,50	26	65,00	7	17,50
Tổng	14	8,75	34	21,25	83	51,87	29	18,12

Bảng 2: Kết quả phân loại trình độ phát triển thị hiếu thẩm mỹ của lớp (B7)

Loại Bài tạo hình	Yếu		Trung bình		Khá		Tốt	
	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
Vẽ Trường tiểu học	0	0	3	7,50	27	67,50	10	25,00
Nặn Các loại quả	0	0	10	25,00	16	40,00	14	35,00
Cắt dán Ô tô chở khách	0	0	8	20,00	25	62,50	7	17,50
Chấp ghép Làm mũ thỏ	0	0	4	10,00	22	55,00	14	35,00
Tổng	0	0	25	15,62	90	56,25	45	28,12

So sánh kết quả phân loại trình độ phát triển thị hiếu thẩm mỹ của hai lớp đối chứng và thực nghiệm qua các bài tạo hình sau khi thực nghiệm, chúng tôi nhận thấy:

- Ở bài vẽ "Trường tiểu học", phân tích chi tiết chất lượng bài tạo hình, chúng tôi thấy có sự khác nhau rất cơ bản giữa hai lớp. Ở lớp thực nghiệm, số trẻ có bài tạo hình giống nhau, giống tranh vẽ của cô chiếm tỉ lệ thấp (20,00%). Ở lớp đối chứng, con số này cao hơn nhiều (65,00%). Bố cục nội dung bài tạo hình của trẻ ở lớp thực nghiệm rất phong phú, và mang tính sáng tạo riêng của cá nhân. Trẻ đã thể hiện thị hiếu thẩm mỹ qua việc miêu tả "Trường tiểu học" với rất nhiều mô hình khác nhau, màu sắc của bài tạo hình mang nét đặc trưng riêng của từng trẻ và gần với tự nhiên hơn rất nhiều so với lớp đối chứng.

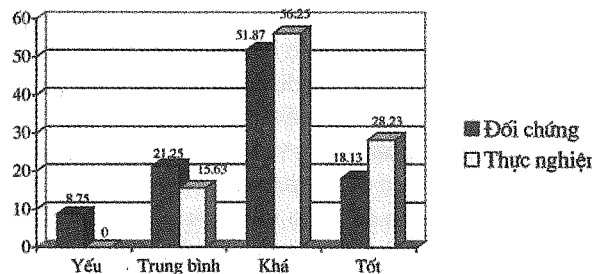
- Ở bài nặn, kết quả xếp loại lớp thực nghiệm cao hơn đối chứng. Số trẻ có bài tạo hình xếp loại tốt ở lớp thực nghiệm là 35,00%; ở lớp đối chứng, chỉ có 12,50%. Đặt sản phẩm tạo hình của hai lớp cạnh nhau, chúng tôi nhận thấy số loại quả mà lớp thực nghiệm nặn được nhiều hơn số loại quả của lớp đối chứng. Số quả ở lớp đối chứng do trẻ nặn được chiếm đa số là sự mô phỏng lại các loại quả cô giáo đưa ra làm mẫu. Hình dáng, màu sắc của các loại quả ở lớp thực nghiệm sát thực hơn ở lớp đối chứng. Kết quả này cho thấy, thị hiếu thẩm mỹ của trẻ ở lớp thực nghiệm bộc lộ rõ nét hơn so với trẻ ở lớp đối chứng.

- Ở bài cắt dán "Đồ chơi tặng bạn", số trẻ có bài tạo hình xếp loại yếu ở nhóm đối chứng là 22,50%, trong khi đó ở lớp thực nghiệm, không có trẻ nào có sản phẩm tạo hình xếp loại yếu. Sản phẩm xé dán của trẻ ở lớp thực nghiệm đều được đánh giá từ loại trung bình trở lên về mặt thẩm mỹ (tất cả trẻ cùng thực hiện được bài tạo hình, sản phẩm tạo hình của trẻ phong phú về mặt nội dung và hình thức, bố cục và màu sắc hài hoà; đặc biệt, tính độc lập, sáng tạo thể hiện rất rõ trong sản phẩm tạo hình của trẻ). Đó chính là những biểu

hiện đầu tiên của sự phát triển thị hiếu thẩm mỹ.

- Ở bài chấp ghép "làm mũ thỏ", trẻ ở cả lớp thực nghiệm và đối chứng, trẻ đều hoàn thành bài tạo hình ở mức độ trung bình trở lên. Nhưng số trẻ có sản phẩm tạo hình xếp loại tốt về mặt thẩm mỹ ở lớp thực nghiệm cao gấp đôi ở lớp đối chứng. Có kết quả khả quan này là do các giáo viên đã áp dụng rất linh hoạt các biện pháp đã đề xuất, chủ động thiết kế nội dung bài dạy phù hợp với trẻ về mọi mặt, và trẻ đã vận dụng được kiến thức của rất nhiều hoạt động để giải quyết nhiệm vụ tạo hình đặt ra nên sản phẩm của trẻ thể hiện được thị hiếu thẩm mỹ riêng của cá nhân, và HĐTH thực sự mang lại cho trẻ niềm vui sáng tạo.

Kết quả ở hai bảng 1 và 2 cho chúng ta thấy kết quả chung của bốn bài tạo hình ở lớp thực nghiệm cao hơn lớp đối chứng. Dưới tác động của các biện pháp thực nghiệm tất cả trẻ đều thực hiện bài tạo hình ở mức độ trung bình trở lên về thẩm mỹ. Tỉ lệ trẻ có sản phẩm tạo hình đạt loại khá và tốt về mặt thẩm mỹ khá cao (84,37%), sản phẩm tạo hình của trẻ ngày càng bộc lộ rõ thị hiếu thẩm mỹ của mình. Kết quả này khẳng định tính khả thi của các biện pháp thực nghiệm. Chúng tôi biểu đạt sự chênh lệch về trình độ phát triển thị hiếu thẩm mỹ của hai lớp B6 và B7 ở giai đoạn kết thúc quá trình thực nghiệm qua biểu đồ sau:



Biểu đồ: So sánh kết quả phân loại trình độ phát triển thị hiếu thẩm mỹ của hai lớp B6, B7 sau thực nghiệm

Chúng tôi tính điểm \bar{X} của hai lớp qua bốn bài tạo hình để kiểm tra trình độ phát triển thị hiếu

thẩm mỹ trung bình của trẻ ở hai lớp khi kết thúc thực nghiệm.

Bảng 3: Kết quả \bar{X} của các loại bài tạo hình ở hai lớp B6, B7

Lớp	X loại bài				
	Vẽ	Nặn	Xé dán	Chắp ghép	Tổng
Đối chứng (B6)	7,15	7,10	6,73	7,65	7,16
Thực nghiệm (B7)	7,95	7,80	7,55	8,15	7,86

So sánh \bar{X} của từng bài ở hai lớp, chúng tôi thấy ở tất cả các bài tạo hình điểm \bar{X} của lớp thực nghiệm đều cao hơn lớp đối chứng, \bar{X} tổng của lớp thực nghiệm cao hơn \bar{X} tổng của lớp đối chứng. Kết quả này cho thấy trình độ phát triển thị hiếu thẩm mỹ của trẻ ở lớp thực nghiệm cao hơn trình độ phát triển thị hiếu thẩm mỹ của lớp đối chứng sau một thời gian thực nghiệm các biện pháp GDTM qua HĐTH.

Quan sát quá trình hoạt động của 2 lớp B6, B7 trong suốt năm học, chúng tôi nhận thấy rằng ở lớp thực nghiệm, trẻ có sự phát triển thị hiếu thẩm mỹ ngày càng tốt hơn so với trẻ ở lớp đối chứng. Cụ thể, tính tích cực trong mọi hoạt động của trẻ được phát triển ngày càng cao. Sáng tạo cái đẹp cho cuộc sống xung quanh đã trở thành niềm vui, mong muốn, nhu cầu của trẻ, cảm thấy rất vui khi mình đã tham gia vào quá trình giữ gìn, bảo vệ cái đẹp tồn tại xung quanh cuộc sống của mình và luôn cố gắng tạo ra những cái đẹp, làm cho môi trường xung quanh mình thêm hấp dẫn, đáng yêu. Trẻ ở lớp thực nghiệm thể hiện hứng thú rõ rệt (nhanh chóng lựa chọn góc chơi, hoạt động mà mình yêu thích) và mang tính ổn định ngày càng cao khi tham gia mọi hoạt động. Bộc lộ rõ hơn sở thích với các loại hình nghệ thuật. Trẻ biết bày tỏ thái độ, tình cảm thẩm mỹ của mình trong quá trình hoạt động, thể hiện rõ ràng cảm thẩm mỹ của mình với cuộc sống xung quanh. Trẻ nhanh chóng nhận biết, đánh giá cái đẹp – xấu trong tự nhiên, trong cuộc sống xã hội và nghệ thuật. Áp dụng hệ thống biện pháp thực nghiệm, giáo viên đã thực sự lôi cuốn trẻ chủ động tham gia hoạt động và trẻ ngày càng cố gắng thể hiện năng lực sáng tạo của mình khi cần giải quyết những vấn đề giáo viên yêu cầu. Giáo viên đã thực sự phát huy được vai trò của HĐTH đối với sự phát triển chung của trẻ và đặc biệt với sự phát triển thị hiếu thẩm mỹ.

Cùng với sự quan sát, chúng tôi nghiên cứu sản phẩm hoạt động của trẻ, đặc biệt là sản phẩm HĐTH. Kết quả cho thấy, ở lớp thực nghiệm ở

trình độ phát triển thẩm mỹ của trẻ ngày càng phát triển gần nhau hơn dưới sự tác động đồng bộ của các biện pháp thực nghiệm. Sản phẩm tạo hình của trẻ ngày càng thể hiện thị hiếu thẩm mỹ qua việc lựa chọn nội dung miêu tả, xây dựng bố cục, sử dụng màu sắc... Ở lớp đối chứng, tính độc lập, tính sáng tạo trong việc miêu tả không bằng ở lớp thực nghiệm (65% số trẻ có bài tạo hình gần giống nhau và giống mẫu của cô). Trẻ ít khi sử dụng phối hợp các nguyên vật liệu của HĐTH để miêu tả đối tượng... Vì thế, nhìn chung sản phẩm tạo hình của lớp đối chứng chưa đạt trình độ phát triển thị hiếu thị hiếu như ở lớp thực nghiệm.

Kết quả thực nghiệm đó chứng minh tính khoa học của các biện pháp được đề xuất. Các cơ sở giáo dục mầm non có thể vận dụng sáng tạo các biện pháp trên trong điều kiện thực tiễn của nhà trường để xây dựng cơ sở ban đầu cho sự phát triển thị hiếu thẩm mỹ của trẻ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Thanh Âm, Trịnh Dân, Nguyễn Thị Hoà, Đinh Văn Vang, *Giáo dục học mầm non, (Tập 3)*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1997.
2. Lê Đình Bình, *Tạo hình và phương pháp hướng dẫn HĐTH cho trẻ em, (Quyển 1)*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
3. Trần Tuý, *Vai trò của nghệ thuật trong GDTM*, Luận án tiến sĩ triết học, 1998.
4. Nguyễn Ánh Tuyết, *Giáo dục cái đẹp cho trẻ thơ*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1992.
5. Lê Thị Ánh Tuyết, *Thực nghiệm tổ chức HĐTH cho trẻ em theo hướng đổi mới phương pháp giáo dục mầm non*, Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, số 12, 1998.

SUMMARY

Aesthetic education is a part of the comprehensively educational process for human towards the humanities, contributes significantly to the formation and personality development for children. To form the initial basis for the development of aesthetic taste of preschool children (5-6 years old) through the forming activity, the author recommends three measures:

Let children participate in angles activities; let them participate in arts activities, the festivals, contests and; combining with their families and other social forces to carry out educational activities.